

Bản án số: 408/2019/HS-PT

Ngày: 25/9/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Liệt.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Thanh Nguyễn.

2. Ông Phạm Viết Hùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 335/2019/HSPT ngày 15/8/2019 đối với các bị cáo Trần Bá Đ và đồng phạm do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 103/2019/HS-ST ngày 26/6/2019 của Tòa án nhân dân Quận 12.

Các bị cáo bị kháng nghị:

1. Trần Bá Đ, sinh năm 1973 tại Thành phố Hà Nội; nơi thường trú: 193/1/13 Tổ 77A, Khu phố 7, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 5/94D, Tổ 34, Khu phố 5, phường T1, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: buôn bán quán ăn tại gia đình và Nhân viên IT Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Metsuki Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá D (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; có vợ Hoàng Thị T và 02 con sinh năm 1999 và năm 2006; tiền án: không; tiền sự: Ngày 24/7/2017, bị Công an phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt vào ngày 25/7/2017. Ngày 08/10/2017, bị Công an phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt vào ngày 07/5/2018. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

2. Lương Văn T, sinh năm 1964 tại tỉnh Hà Nam; nơi thường trú: Số 2/2C Tổ 34, Khu phố 5, phường T1, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 09/10; nghề nghiệp: Chỉ huy khu vực Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Đông

Á Sài Gòn 24H; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn L (đã chết) và bà Đinh Thị V, sinh năm 1939 (già yếu); có vợ Nguyễn Thị H và 04 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án: không; tiền sự: ngày 08/10/2017, bị Công an phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt vào ngày 07/5/2018. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

3. Vũ Văn T, sinh năm 1965 tại tỉnh Hà Nam; nơi thường trú: 106/82, đường Đ.N.T, Tổ 16B, khu phố 2, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp: công nhân; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T, sinh năm 1932 (già yếu) và bà Vũ Thị N (đã chết); có vợ Dương Thị L và 02 con sinh năm 2003 và năm 2008; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

4. Mai Hồng T, sinh năm 1977 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: thôn P, xã N, huyện N1, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Nhà không số, Tổ 20, ấp T, xã T1, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: công nhân; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân H (đã chết) và bà Ngô Thị M, sinh năm 1949 (già yếu); có vợ Nguyễn Thị K và 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 13/12/2018, tại địa chỉ: Số 2/2C Tổ 34, khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 (nhà của Lương Văn T), sau khi nhậu xong, T cùng Vũ Văn T, Trần Bá Đ và Mai Hồng T rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền. T đem ra một bộ bài tây 52 lá để đánh bài dưới hình thức bài “phỏm”, cách thức chơi như sau: Bộ bài tây 52 lá được chia thành bốn tụ, mỗi tụ gồm 09 lá bài, người đánh đầu tiên được chia 10 lá bài, số bài dư còn lại để ở giữa (gọi là bài “Tỳ”) để rút, đánh bài theo hình thức xoay vòng bên phải. Khi có người đánh lá bài thì người đánh kế tiếp nếu có bài phù hợp “phỏm” thì rút lá bài này, nếu không thì rút bài “Tỳ” ở giữa, sau đó, tiếp tục đánh một lá bài cho người tiếp theo. Phỏm được tính từ 03 đến 04 lá bài giống nhau hoặc sảnh từ 03 đến 05 lá bài cùng chất (cơ, rô, chuồn, bích) . Khi mỗi tụ bài đánh xuống 04 lá bài thì phải xuống bài. Trong đó, phải bỏ “phỏm” xuống, những lá bài dư còn lại được tính điểm, điểm lớn thì thua, điểm nhỏ thì thắng. Nếu bài có 03 “phỏm” thì gọi là “ù”, nếu không có “phỏm” thì gọi là cháy.

Việc thắng thua được tính như sau: Người thua thứ ba sẽ chung số tiền 30.000 đồng cho người thắng, người thua thứ nhì sẽ chung số tiền 20.000 đồng cho người thắng, người thua thứ nhất sẽ chung số tiền 10.000 đồng cho người thắng. Nếu ai không có “phỏm” thì trả số tiền 40.000 đồng cho người thắng nhất. Nếu có người “ù” thì ba người còn lại mỗi người phải trả số tiền 50.000

đồng cho người thắng “ù”. Khoảng 17 giờ cùng ngày khi đang chơi thì cả nhóm bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.810.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ các vật chứng liên quan khác.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, các bị cáo khai nhận như sau: Lương Văn T sử dụng 2.500.000 đồng để đánh bạc, trong quá trình đánh bạc thì T thua số tiền 1.100.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ số tiền đánh bạc của T trên chiếu bạc là 1.400.000 đồng. Vũ Văn T sử dụng 440.000 đồng để đánh bạc, trong quá trình đánh bạc thì thua 400.000 đồng, khi bị bắt quả tang, thu giữ số tiền đánh bạc của Thành trên chiếu bạc là 40.000 đồng. Trần Bá Đ sử dụng 320.000 đồng để đánh bạc, trong quá trình đánh bạc thì Đ thắng số tiền 140.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ số tiền đánh bạc của Đ trên chiếu bạc là 460.000 đồng. Mai Hồng T đem theo số tiền 7.550.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 2.550.000 đồng để đánh bạc, trong quá trình đánh bạc thì thắng được số tiền 1.360.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ số tiền đánh bạc của Thắng trên chiếu bạc là 3.910.000 đồng; riêng số tiền 5.000.000 đồng của Thắng cất giấu trong người được xác định không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 103/2019/HS-ST ngày 26/6/2019 của Tòa án nhân dân Quận 12 đã tuyên bố các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T, Vũ Văn T và Mai Hồng T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1/ Xử phạt bị cáo Trần Bá Đ: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án.

2/ Xử phạt bị cáo Lương Văn T: 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm h,i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

3/ Xử phạt bị cáo Vũ Văn T: 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

4/ Xử phạt bị cáo Mai Hồng T: 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Giao bị cáo Trần Bá Đ và Lương Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp

hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T, Vũ Văn T và Mai Hồng T không kháng cáo.

Ngày 22/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định kháng nghị phúc thẩm số 38/QĐ-VKS-P7 kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 12 đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng: chuyển hình phạt tù từ án treo sang án giam đối với 02 bị cáo Trần Bá Đ và Lương Văn T; không áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với 02 bị cáo Vũ Văn T và Mai Hồng T.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T, Vũ Văn T và Mai Hồng T đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Các bị cáo nhận tội và mong muốn được xem xét một hình phạt phù hợp để có điều kiện tự cải tạo, hòa nhập xã hội, lao động phụ giúp gia đình, chăm sóc cha mẹ già, nuôi dạy con đang trong độ tuổi ăn học.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T, Vũ Văn T và Mai Hồng T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T, Vũ Văn T, Mai Hồng T không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị trong thời gian hợp lệ. Về nhân thân bị cáo Đ có 02 tiền sự, bị cáo T có 01 tiền sự đều về hành vi “Đánh bạc”, chưa được xóa nay lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”, không được xem là người có nhân thân tốt, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại tuyên xử các bị cáo Đ và T mức án tù nhưng cho hưởng án treo là trái với hướng dẫn tại điểm 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Ngoài ra, bản án tuyên hình phạt tiền với bị cáo Thành và Thắng nhưng lại áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự quy định về án treo là không thống nhất và chưa phù hợp. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 12 theo hướng: chuyển hình phạt tù từ án treo sang án giam đối với 02 bị cáo Trần Bá Đ và Lương Văn T; không áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với 02 bị cáo Vũ Văn T và Mai Hồng T.

Các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T, Vũ Văn T và Mai Hồng T không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét và đánh giá lại

về nhân thân, mức độ phạm tội, hoàn cảnh của các bị cáo cho bị cáo được ở ngoài lao động, chăm lo cho gia đình và nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận 12, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 12, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T, Vũ Văn T và Mai Hồng T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 13/12/2018, tại địa chỉ: Số 2/2C Tổ 34, khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 (nhà của Lương Văn T), sau khi nhậu xong, các bị cáo rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Phỏm”. Lương Văn T mang theo 2.500.000 đồng để đánh bạc, thua 1.100.000 đồng; Trần Bá Đ mang theo 320.000 đồng để đánh bạc, thua 140.000 đồng; Vũ Văn T mang theo 440.000 đồng để đánh bạc, thua 400.000 đồng; Mai Hồng T mang theo 7.550.000 đồng, sử dụng 2.550.000 để đánh bạc, thắng 1.360.000 đồng. Khoảng 17 giờ cùng ngày khi đang chơi thì cả nhóm bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt qua tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền dùng để đánh bạc là 5.810.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, vật chứng thu giữ... Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn; bị cáo Vũ Văn T và bị cáo Mai Hồng T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo có nơi cư trú và công việc ổn định, trong thời gian tại ngoại không vi phạm gì; các bị cáo là lao động chính trong gia đình.... Áp dụng cho các bị cáo Vũ Văn T, Mai Hồng T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo Trần Bá Đ,

Lương Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mỗi bị cáo và xử phạt bị cáo Trần Bá Đ 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Lương Văn T 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo; các bị cáo Vũ Văn T, Mai Hồng T mỗi bị cáo bị phạt tiền 30.000.000 đồng.

[4] Xét kháng nghị phúc thẩm số 38/QĐ-VKS-P7 ngày 22/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 12 theo hướng: chuyển hình phạt tù từ án treo sang án giam đối với 02 bị cáo Trần Bá Đ và Lương Văn T; không áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với 02 bị cáo Vũ Văn T và Mai Hồng T. Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với các bị cáo Vũ Văn T và Mai Hồng T cùng bị xử phạt 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo không có kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chỉ kháng nghị đề nghị sửa về điều luật áp dụng, không áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo và cũng không đề nghị thay đổi hình phạt chính với các bị cáo. Xét các bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo là không phù hợp, mặc dù sau khi xét xử đã có thông báo sửa chữa bổ sung số 103/2019/TB-TA ngày 22/7/2019 nhưng lại không thay thế và áp dụng thêm Điều luật về phạt tiền là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa điều luật và áp dụng thêm Điều 35 Bộ luật hình sự về phạt tiền đối với các bị cáo.

- Đối với hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo với các bị cáo Trần Bá Đ và Lương Văn T, Viện kiểm sát cho rằng về nhân thân bị cáo Đ có 02 tiền sự, bị cáo T có 01 tiền sự đều về hành vi “Đánh bạc”, chưa được xóa nay lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc” nên không được xem là người có nhân thân tốt. Tuy nhiên, hồ sơ vụ án thể hiện ngày 08/10/2017 cả hai bị cáo Đ và T cùng bị lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, nhưng đến ngày 07/5/2018, Công an phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 mới ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng và các bị cáo cũng đã nộp phạt số tiền này. Theo quy định tại Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính thì việc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với trường hợp này chỉ là 07 ngày nhưng Công an phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là gần 07 tháng sau khi lập biên bản vi phạm hành chính là không đúng. Tuy nhiên, các bị cáo đã có hành vi vi phạm về trật tự xã hội, sau khi bị xử phạt vẫn chấp hành mà không khiêu nại, đến nay cũng không có cơ sở để hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính này, tính đến ngày phạm tội các bị cáo vẫn chưa được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên được xem là người có nhân thân xấu. Căn cứ theo hướng dẫn tại điểm 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì các bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo.

Mặc dù có các tình tiết về nhân thân nói trên, nhưng các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính, trước lần phạm tội này, cả hai bị cáo đều chưa phạm tội lần nào, khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt cao nhất là 03 năm tù là tội ít nghiêm trọng nên cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã không áp dụng cho các bị cáo là có thiếu sót nên cần xem xét áp dụng thêm cho các bị cáo cho phù hợp. Ngoài ra, các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T còn nêu thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ và mong muốn được Hội đồng xét xử cho các bị cáo được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền để có điều kiện làm việc, phụ giúp gia đình, giảm bớt gánh nặng cho xã hội, sửa chữa lỗi lầm, làm lại cuộc đời, trở thành công dân tốt, cụ thể như sau:

+ Bị cáo Trần Bá Đ có công việc ổn định hiện là buôn bán quán ăn tại gia đình và Nhân viên IT Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Metsuki Việt Nam, thu nhập ổn định với mức lương hơn 8.000.000 đồng/tháng, có khả năng thi hành án (có hợp đồng lao động và bảng xác nhận lương kèm theo), gia đình có công với cách mạng, cha là cựu chiến binh, mẹ là thanh niên xung phong trong kháng chiến, chú ruột là ông Trần Bá Dũng là thương binh trong kháng chiến chống Mỹ; bị cáo là lao động chính trong gia đình có mẹ già và 02 con đang trong độ tuổi ăn học; sau khi bản án sơ thẩm tuyên bị cáo đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Lương Văn T có công việc ổn định là Chỉ huy khu vực Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Đông Á Sài Gòn 24H thu nhập ổn định với mức lương 8.500.000 đồng/tháng, có khả năng thi hành án (có bảng xác nhận lương kèm theo); bị cáo là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi mẹ già yếu (85 tuổi) và 04 con đang trong độ tuổi ăn học; gia đình bị cáo có truyền thống cách mạng, có cha tham gia kháng chiến chống Pháp và bị chết do chất độc màu da cam, sau khi bản án sơ thẩm tuyên bị cáo đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Xét thấy các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T phạm tội với mức độ tham gia hạn chế, thậm chí số tiền sử dụng đánh bạc của bị cáo Đ chỉ là 320.000 đồng, bị cáo T là 2.500.000 đồng thấp hơn so với bị cáo Mai Hồng T (3.910.000 đồng). Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, mang tính tự phát, không có tính chất chuyên nghiệp, số tiền dùng để đánh bạc bị thu giữ trên chiếu bạc là 5.810.000 đồng nằm ở đầu khung hình phạt bị xử lý hình sự; chưa có tiền án; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án; các bị cáo có trình độ học vấn, có công việc ổn định; đang là lao động chính trong gia đình; bản thân các bị cáo xuất thân từ gia đình có truyền thống cách mạng,...

Như vậy, các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều có công việc ổn định, thu nhập từ lương đủ đảm bảo để thi hành án, việc

bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù sẽ làm tăng thêm gánh nặng cho xã hội, cũng như khó khăn thêm cho gia đình các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét không cần áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền theo Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe cũng như đảm bảo khả năng thi hành hình phạt của các bị cáo. Do các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T có nhân thân không tốt nên mức hình phạt phải cao hơn so với các bị cáo Vũ Văn T, Mai Hồng T.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị số 38/QĐ-VKS-P7 ngày 22/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng sửa bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng và hình phạt đối với các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng nghị số 38/QĐ-VKS-P7 ngày 22/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm số 103/2019/HS-ST ngày 26/6/2019 của Tòa án nhân dân Quận 12.

Tuyên bố các bị cáo Trần Bá Đ, Lương Văn T, Vũ Văn T và Mai Hồng T phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Trần Bá Đ 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Lương Văn T 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Vũ Văn T 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Mai Hồng T 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND Quận 12; (1)
- CC THA Quận 12; (1)
- Bị cáo; (4)
- TAND Quận 12; (2)
- Công an Quận 12; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (4)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Liệt